TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **101**/2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D (Nguyễn Việt H), sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D (Nguyễn Việt H) và chị Hoàng Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 01/3/2015 và Nguyễn Trung Đ, sinh ngày 20/01/2017 cho chị Hoàng Thị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đ/02 cháu/tháng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng/ hai cháu/*

một tháng), cho đến các cháu đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng là định kỳ hàng tháng, mỗi tháng nộp 01 (một) lần tại Chi cục Thi hành án huyện Sơn Dương.

Anh Nguyễn Văn D (Nguyễn Việt H được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi chị Hoàng Thị T1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn D (Nguyễn Việt H) chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyễn Văn D (Nguyễn Việt H) phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng số tiền anh D phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003246, ngày 19/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Anh D đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Hoàng Thị T1 không phải nộp án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã H;
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Minh Khánh